

The New Religion of The Century

KINH NHẬT TỤNG

Thiên Tâm Đạo

Tâm Bình Đẳng Hướng Thượng



Đạo của Thế Kỷ cho toàn thế giới
Đạo Trời Pháp Phật

Thiên Long Sơn - Milpitas, CA. USA (2017)
Email: cacon99@yahoo.com
Text/Zalo/Viber: (408) 833-5399

***Kinh Thiên Tâm Đạo hành trì bất cứ lúc nào
giờ nào khi tiện lợi, chỉ trong một giờ mà được rất
nhiều công đức rất lớn bao gồm***

1. Kinh Địa Mẫu thu gọn

2. Công Phu Khuya (Thần Chú Lăng Nghiêm)

***3. Nghi Lễ Sám Hối 36 Lạy, trong đó có 6 lạy
đại diện lạy cho tất cả các cõi trời,
người và ông bà tổ tiên***

Cuốn kinh này đã được thỉnh ý ân trên duyệt qua

nền ngồi thiền 15 tới 30 phút trước khi đọc kinh

NGHI THỨC HẰNG NGÀY

***(Thắp đèn đốt hương đứng ngay ngắn,
chắp tay ngang ngực, chủ lễ mật niệm).***

Mỗi lần đọc kinh hoặc sáng trước khi bước xuống giường

***Tùng triều dân đản trực chi mộ
Nhất thiết chúng sanh tự hồi hộ
Nhược ư tức hạ tán kỳ hình
Nguyện như tức thời sanh tịnh độ
Án dật đề luật ni tá ha***

CHÚ TỊNH PHÁP GIỚI

Án lam xoa ha.

(3 lần)

CHÚ TỊNH TAM NGHIỆP

Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ,
đạt ma ta phạ, bà phạ truật độ hám.

(3 lần)

---oOo---

*(Quỳ ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán,
chủ lễ niệm bài Cúng Hương).*

Cúng Hương

Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.

**Nam Mô Hương Cúng Đường
Bồ Tát Ma Ha Tát,
tác đại chứng minh.**

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Nam mô Thượng Hoàng chứng minh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Nam mô Phật Mẫu chứng minh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

---oOo---

CẦU NGUYỆN

**Nam mô Di Lạc
Vương Phú Quý Phật**

(3 lần)

Đệ tử chúng con nguyện:

Nhất nguyện: cầu Thiên Hoàng, Địa Hoàng, Nhân Hoàng, Di Lạc Phật Vương Phù Hộ phổ độ chúng sanh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Nhị nguyện: Cầu Cửu Huyền Thất Tổ được tịnh độ siêu thăng.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Tam nguyện: cầu Phụ Mẫu tại đường Răng

Long Phước Thọ.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Tứ nguyện: cầu Vạn Dân Bá Tánh, An Cư Lạc Nghiệp, Thế Giới Quốc Thái Dân An.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Ngũ nguyện: cầu Phật Tổ, Phật Thầy, 5 Mẹ Ngũ Hành, ông vua bà chúa, trăm quan cự thần, chư vị Thánh Thần, Sơn Thần, Thổ Thần, Thổ Địa, năm non bảy núi, 12 phương, cảm ứng chứng minh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Đệ tử chúng con nguyện: thập phương thường trú Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ chúng con, bồ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, cùng pháp giới chúng sanh, một thời đồng chứng vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

(Đây là lời chính Đức Phật Di Lạc truyền dạy trong lúc thiền định tháng 12 năm 2016)

---o0o---

KHEN NGÔI CHA MẸ

Đấng thiêng liêng vô thượng
 Cha mẹ của trời người
 Không gian cùng Thủy, Thổ
 Cai quản mọi muôn loài
 Giọt nước trong con uống
 Là giọt lệ Mẹ ban
 Không khắc giây ngưng nghĩ
 Để con được bình an.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

QUÁN TƯỚNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
 Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
 Lưới đế châu ví đạo tràng
 Mười phương Phật hiện hào quang sáng
 ngời
 Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
 Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

Nam mô sáu chữ Di Đà,

Tâm con phát nguyện vạy Tâm với Thiên Đình

(1 tiếng chuông, đại chúng đồng tụng)

---o0o---

ĐẢNH LỄ

Tất cả đứng dạy lạy

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư không biên pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo.

(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Thượng Hoàng, Nam mô Hoàng Mẫu, Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)

---o0o---

KINH SÁM ĐỊA MẪU

1. Phủ Hồn Trung nơi huyện Thành Cổ,
2. Tỉnh Thiểm Tây Miếu Cổ ứng linh;
3. Thượng tầng tỏa ánh quang minh,
4. Chim Loan, Mẫu ngự truyền kinh răn đời.
5. Kim ngôn Mẹ đây lời mạch huyết,
6. Đức Từ Tôn tha thiết khuyên con;
7. Hiếu Trung giữ vẹn cho tròn,
8. Mẹ hiền bổ điển bảo toàn chúng sanh.
9. Tam Nhật Mậu tâm thành kính Mẫu,
10. Tắm lòng son vọng thấu Diêu Cung;
11. Gia gia sum họp trùng phùng,
12. Dân an quốc thái hưởng chung thanh bình.
13. Mùa màng được tươi xinh sung túc,
14. Mẹ độ con từng phút từng giây;
15. Núi sông Vũ Trụ đó đây,
16. Chính do Hoàng Mẫu dựng gầy tạo nên.
17. Linh Điển Mẹ dưới trên phân rõ,

18. Tâm Chơn Kinh, Mẹ tỏ lời châu;
19. Hoằng khai Đại Đạo nhiệm mầu,
20. Hóa sanh bốn biển năm châu tươi nhuận.
21. Phật Mẫu ngự thượng tầng độ thế,
22. Đển Chơn Linh phước huệ rải ban.
23. Tâm Kinh Mẫu dạy rõ ràng,
24. Con lành hiếu thảo Đàn Tràng cung nghinh.
25. Phước Lộc Thọ hiển vinh do Mẫu,
26. Trọn đủ thời Kỳ Mậu hằng niên;
27. Dân an nước thịnh nhà yên,
28. Lời châu Mẫu dạy gắng chuyên tu trì.
29. Thơ ngâm diệu Huyền Vi cơ bút,
30. Mẹ truyền kinh dưỡng dục chúng sanh;
31. Xưa Vua Bàn Cổ phong danh,
32. Diêu Trì Phật Mẫu hóa sanh muôn loài.
33. Chơn Linh Mẫu xét soi vũ trụ,
34. Đển âm dương kết tựu anh nhi;
35. Thượng tầng Mẫu ngự phương phi,
36. Phân ra Thiên Địa trị vì chúng sinh.

37. Địa Mẫu truyền Chơn Kinh tâm huyết,
38. Khí âm dương hội hiệp cùng nhau;
39. Mưa hòa gió thuận tươi màu,
40. Hóa sanh nhơn loại ngọt ngào chơn thân.
41. Vậy ai mới bước lần đường Đạo,
42. Phải giữ lòng hiếu thảo trì kinh;
43. Lời châu Mẹ dạy huyền linh,
44. Hoàng Thiên xá tội hiển vinh thanh nhàn.
45. Cầu Linh Mẹ bảo toàn sanh chúng,
46. Độ nhơn sanh giữ đúng hạnh Tiên;
47. Từ đây Thiên Địa phân riêng,
48. Âm dương chơn khí linh nguyên chẳng rời.
49. Nhứt Nguyệt Tinh phương trời sáng tỏ,
50. Máy Huyền Vi hiện rõ thần thông;
51. Mẹ phân Nam Bắc Tây Đông,
52. Bốn phương tám hướng bao vòng càn khôn.
53. Điển Thiên, Mẹ bảo tồn vĩnh cửu,
54. Chốn trung ương Mẹ thủ địa châu;
55. Linh quang chiếu sáng nhiệm mầu,

56. Thiên Tiên bảo dưỡng gồm thâm như lạnh.
57. Phu quân Mẫu trường sanh bất lão,
58. Tài cao minh sáng tạo Huyền Vi;
59. Thiên Lung, Địa Á diệu kỳ,
60. Tri âm phối hợp, phục quy Diêu Đài.
61. Thiên địa lập âm lai dương khứ,
62. Khí thần giao gìn giữ Điển Linh;
63. Đất Trời do Tạo Hóa sinh,
64. Pháp luân thuần chuyển siêu hình căn nguyên.
65. Chính Mẹ tạo tôi hiền Chúa Thánh,
66. Phủ Điển Linh chơn tánh tâm thanh;
67. Chẳng ngừng hóa hóa sanh sanh,
68. Thiên Can thường chuyển vận hành Địa Chi.
69. Thần với khí tự thì Thai Thánh,
70. Mẹ cứu mang canh cánh thập niên;
71. Tình thâm Mẫu Tử thiêng liêng,
72. Mười niên trường chuyển dụng Thánh Thai Nhi.
73. Minh quân xuất thế trần ai,
74. Sáu vì Thiên Tử phi tài huyền quang.

75. Mẹ phán Vua Thiên Hoàng con trưởng,
76. Đến Địa Hoàng, Mẹ thưởng thứ hai;
77. Nhon Hoàng tam đệ thiên tài,
78. Còn ba vị nữa phân rày sau đây.
79. Vua Phục Hy, Ngài hay biến hóa,
80. Bát Quái phân phát họa hiển linh;
81. Chỉ rành tám hướng thình thình,
82. Âm Dương Vũ Trụ quang minh phân bày.
83. Vua Thần Nông phi tài ngũ cốc,
84. Sắc lệnh gieo châu ngọc khắp nơi;
85. Đó là hạt giống của Trời,
86. Sanh ra lúa gạo giúp đời an khang.
87. Vua Hiên Viên tạo ban y phục,
88. Đem ấm no hạnh phúc vạn dân;
89. Lưu truyền cơ áo chôn trần,
90. Để cho người thế tấm thân thanh nhàn.
91. Vũ Trụ do Mẫu Hoàng xuất phát,
92. Mẫu tạo ra Bồ Tát, Thần, Tiên;
93. Thượng từng bao phủ điển Thiên,

94. Chẳng rời xa khỏi Mẫu Hiền dưỡng sanh.
95. Nhìn biển cả trời thanh nước biếc,
96. Khắp bốn mùa tám tiết trở xoay;
97. Gió ngàn tỏa lượn tầng mây,
98. Hóa sanh như loại cỏ cây thú cầm.
99. Có ngũ nhạc bổng trầm ngân trời,
100. Khắp muôn nước Từ Mẫu dưỡng sanh;
101. Các đời Vương Đế đại danh,
102. Từ trong thân Mẫu trưởng thành mà ra.
103. Danh lam có năm tòa thắng cảnh,
104. Chôn lâm sơn tuyết lạnh sương rơi;
105. Có cây cổ thụ sống đời,
106. Sắc dân trăm họ do nơi Mẫu thành.
107. Năm giống lúa tươi xanh vun dưỡng,
108. Sáu thứ gạo dành thưởng như sinh;
109. Nhân dân no ấm hiển vinh,
110. Sống nhờ điển Mẹ, huyền linh phủ đầy.
111. Khi lìa thế gởi thân thân Mẫu,
112. Sự hóa sanh dời đổi vô thường;

113. Thân Mẹ là chỗ tựa nương,
114. Từ Tôn Địa Mẫu nguồn thương ngập tràn.
115. Nào châu quận thôn làng tỉnh huyện,
116. Kìa lâu đài, cung điện nguy nga;
117. Am, chùa, quán, xá lập ra,
118. Hiền Thần, Tiên, Thánh, Mẹ đà thưởng phân.
119. Chư Phật đắc Kim Thân do Mẫu,
120. Cả trần châu ngọc bửu đó đây;
121. Thiếu chi kể ước việc này,
122. Lòng tham mơ tưởng mấy ai đạt thành.
123. Loại kim khí bạc vàng quý báu,
124. Tất cả do Mẫu tạo xuất ra;
125. Vương hầu vạn quốc gia gia,
126. Cũng do Lịnh Mẹ ban ra tôn sùng.
127. Người chôn thể hiếu trung hưởng phúc,
128. Bao Huyền Linh sau trước Mẹ ban;
129. Dân an, quốc thái thanh nhàn,
130. Đế Vương cung kính Mẫu Hoàng Từ Tôn.
131. Trong vũ trụ tuần hoàn Tạo Hóa,

132. Do Mẫu sanh ra quả Địa Cầu;
133. Biển sanh sáu ngả luân hồi,
134. Biết bao sản vật hoa màu tốt xinh.
135. Kể thế đâu rõ tình thâm Mẫu,
136. Dầu Hoàng Thiên khó nổi sánh hơn;
137. Trên Trời mưa đổ từng cơn,
138. Dưới đất Mẹ hóa Huyền Chơn phép mầu.
139. Dòng mưa tuôn ngọt ngào Cam Lộ,
140. Ngũ cốc dành hóa độ nhơn sanh;
141. Cỏ cây tươi tốt hương thanh,
142. Địa châu thấm giọt mưa lành phì nhiêu.
143. Chính hơi nước thấm nhiều mạch huyết,
144. Bao tinh vi sương tuyết giá băng;
145. Đài mây gom tụ phủ giăng,
146. Gập luồng Quang Điện biến tan mây liền.
147. Mưa tuôn xuống trần miền tỏa khắp,
148. Cù Rồng kia trôn nắp ngàn sông;
149. Lãnh phần vận chuyển gió giông,
150. Mẹ truyền hoán vũ hô phong ứng hầu.

151. Cù Rồng ở xứ nào chẳng có,
152. Ẩn biển sâu làm gió chuyển mây;
153. Đều do lệnh Mẹ phán bày,
154. Ở Trên chiếu triệu dám rày cãi đâu.
155. Muôn thu vẫn nằm sâu lòng đất,
156. Mẹ dưỡng nuôi âm chất hoằng khai;
157. Nhọc nhằn nào quản đắng cay,
158. Điển quang huyền diệu đêm ngày dưỡng sanh.
159. Chôn dương trần con lành tọa hưởng,
160. Bao nhiệm mầu Mẹ thưởng hồng ân;
161. Tất cả do Lệnh Mẫu phân,
162. Công đầy chẳng thấy người trần ghi tâm.
163. Mẹ thương con dạ thâm đau thắt,
164. Chẳng bao giờ nhắm mắt nghỉ đâu;
165. Điển quang nếu Mẹ rút râu,
166. Càn Khôn, Vũ Trụ, Địa Cầu tiêu tan.
167. Khi Cá Ngao trở ngang vùng vẫy,
168. Thiên Địa đành chịu phải rả đôi;
169. Dương trần như thể bèo trôi,

170. Cảnh Trời trống rỗng thăm sâu nạn tai.
171. Ngoại càn khôn Như Lai tạm ẩn,
172. Chư Bồ Tát tàn lẩn biệt tin;
173. Từ Vua Chúa đến quân binh,
174. Sẽ đều tận diệt như sinh điêu tàn.
175. Phương hướng đành tiêu tan tất cả,
176. Như ở trong lò hỏa bị thiêu;
177. Muôn loài vạn vật bao nhiêu,
178. Phải đành chịu cảnh quạnh hiu khổ sầu.
179. Mẹ phán truyền lời châu cao quý,
180. Ai sưu tầm diệu lý quang minh;
181. Tâm thành khảo sát Chơn Kinh,
182. Thọ trì giảng nói chúng sinh hiểu rành.
183. Từ Tôn chiếu điển lành ban phước,
184. Sắc Lịnh phê người được hiển vinh;
185. Phi tài huyền diệu cao minh,
186. Mẫu Từ giáng bút Ngọc Linh chi truyền.
187. Nhập vào tâm kẻ hiền sáng suốt,
188. Chơn khí như ánh đuốc thiên nhiên;

189. Mẫu cho phản bốn hườn nguyên,
190. Chơn thần đúng ngoạt xuất liền chẳng sai.
191. Tinh khí hiệp cho ai dưỡng tánh,
192. Gắng tâm tu hưởng cảnh Thượng Đài;
193. Khai tâm trung chuyển đạo ngay,
194. Lý chơn thông hiểu chớ rày bỏ qua.
195. Cần quán tưởng sâu xa Kinh Mẫu,
196. Chớ khoe tài nông nổi mà chi;
197. Chơn Kinh lệnh Mẹ khá ghi,
198. Quần thần, văn võ chẳng khi lời vàng.
199. Đại Từ Tôn Mẫu Hoàng cao cả,
200. Ân đức dày vong ngã đành sao;
201. Tao nhân mặc khách anh hào,
202. Nông, thương, công, sĩ, nữ nào lảng lơ.
203. Không đền đáp tôn thờ cung kính,
204. Nữ vô tâm chẳng kính Mẫu hiền;
205. Thâm sâu nghĩa cả thiêng liêng,
206. Đành lòng bội bạc chơn truyền lời châu.
207. Chánh Pháp đạo nhiệm mầu ai rõ,

208. Giả đồ như chẳng tỏ ngộ chi;
209. Phụ ân Từ Mẫu Diêu Trì,
210. Đọa đày muôn kiếp chẳng thì tái sanh.
211. Muốn biết rõ tánh danh Phật Mẫu,
212. Hãy lắng nghe lời Mẫu phân rành;
213. Lão Bà Hồn Độn hóa sanh,
214. Thuở còn mù mịt trước thanh chưa tường.
215. Thiên Địa chia âm dương chơn khí,
216. Thập nhị muôn niên kỷ giáng lâm;
217. Tuổi thọ chín ngàn sáu trăm,
218. Thời gian xuất thế khổ tâm nhọc nhằn.
219. Muôn ngàn năm khuyên răn dạy dỗ,
220. Ngày biệt ly diệt độ chẳng ngờ;
221. Mẫu Hoàng từ giã con thơ,
222. Hóa thân chớp nhoáng phút giờ chia tay.
223. Hư không ngự Mây Đài Thượng Cối,
224. Điển quang minh chiếu rọi khắp nơi;
225. Huyền Vi biến hóa chuyển đời,
226. Truyền kinh châu ngọc bao lời thiết tha.

227. Chẳng thấy ai lệ sa nhớ Mẫu,
228. Chôn trường giang gợi nỗi nhớ thương;
229. Ngự thuyền lướt sóng trùng dương,
230. Nào ai để dạ vấn vương lòng sầu.
231. Mẹ thương con chẳng câu phiền trách,
232. Lòng ước mong huyết mạch trùng phùng;
233. Sớm về Điện Ngọc Diêu Cung,
234. Con lành cố gắng hiếu trung tu hiền.
235. Hội Tý Sửu khai Thiên tịch Địa,
236. Vạn sự thành hiếu nghĩa vi tiên;
237. Chơn Kinh Phật Mẫu diệu huyền,
238. Hơn trăm tám chục câu khuyên răn đời.
239. Mỗi câu mỗi ý lời Mẹ thuyết,
240. Cũng từ nguồn mạch huyết chảy ra;
241. Gồm bao lời ngọc thiết tha,
242. Đúng ngày Thập Bát trần hồng giáng sinh.
243. Mẹ phủ hết điển linh quảng đại,
244. Tâm huyết thư để lại Chơn Kinh;
245. Kim ngôn siêu thoát quang minh,

246. Từ Tôn bảo dưỡng chúng sinh an toàn.
247. Là con hiếu đàn tràng cung kính,
248. Mỗi hằng niên nguyện thỉnh Mẫu Từ;
249. Đúng ngày Thập Bát Trăng Mười,
250. Gia gia tụng niệm người người trì kinh.
251. Lập Đại lễ hoa xinh, trà, quả,
252. Dâng hương, dâng tất cả khiết tịnh;
253. Cùng nhau hội hiệp trì kinh,
254. Sớ Dâng Từ Mẫu chứng minh con lành.
255. Công đức Mẫu vô hình khó tả,
256. Dầu lâm sơn biển cả khó hơn;
257. Ai mà đáp nghĩa đền ơn,
258. Phải sùng Am Tự, họa sơn tượng hình.
259. Rồi dâng lên hương linh thờ phượng,
260. Tạo lập thành tâm tưởng bái tôn;
261. Diêu Trì Phật. Mẹ linh hồn,
262. Hiếu từ làm đặng y ngôn kim truyền.
263. Mẹ sẽ nhận con hiền dâu thảo,
264. Gắng sức xây tái tạo mau đi;

265. Tùy gia phương tiện hữu vi,
266. Chẳng cần tiền bạc nhiều chi đâu nào.
267. Mẫu chứng lòng thành cao tâm hảo,
268. Sẽ ghi con tên thảo danh đề;
269. Thở ngọc Mẹ chuyển bút phê,
270. Tâm phàm phỉ sạch trở về Diêu Cung.
271. Bởi vì con tận trung tận hiếu,
272. Đắc quả cao cứu khiêu khai minh;
273. Con hiền thọ hưởng trường sinh,
274. Nhờ lòng quảng đại quang minh tâm lành.
275. Mẹ sắc tứ phong danh muôn thuở,
276. Chánh quả thành dứt nợ trần ai;
277. Ban cho Cửu Phẩm Liên Đài,
278. Trung Ương Thượng Quốc về ngay Đền Vàng.
279. Thành Đại La nghiêm trang quý báu,
280. Phu phụ đồng Đắc Đạo Kim Thân;
281. Mẹ ban thọ hưởng hồng ân,
282. Lưu danh Bửu Điện muôn phần vẻ vang.
283. Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng bảo dưỡng,

284. Trái hết tâm vô lượng vô biên;
285. Ngự nơi cõi Thượng thiên liêng,
286. Độ cho quốc thới dân yên thanh bình.

**NAM MÔ VÔ THƯỢNG HƯ KHÔNG ĐỊA MẪU
DƯỠNG SANH BẢO MẠNG CHƠN KINH**

287. Phật Mẫu tuy vô hình vô tướng,
288. Mẹ cầm quyền phạt thưởng nhưn sinh;
289. Ban ra lời ngọc Chơn Kinh,
290. Khảo sát địa lý khai minh địa cầu.
291. Thuở hỗn độn một bầu không khí,
292. Còn mịt mù vô thủy biết đâu;
293. Phật Địa Mẫu ngự đã lâu,
294. Phật ra thiên địa hoàn cầu chuyển xoay.
295. Mẹ đứng ra làm Thầy trước nhất,
296. Đạo hoằng khai lời thật huyền linh;
297. Phổ thông truyền bá Chơn Kinh,
298. Phán bày phong tục nhân sinh sáng ngời.
299. Chôn phạm trần đến đời Ngươn Hạ,

300. Mẹ giáng cơ bút tả Chơn Kinh;
301. Ai truyền ấn tống phổ in,
302. Mẫu Hoàng bảo hộ khương ninh cứu trường.
303. Người nào đầy lòng thương tiếp dẫn,
304. Giúp chúng sanh ngộ nhận Đạo Chơn;
305. Dựng đời thanh trị Thượng Ngươn,
306. Hết lòng chỉ giáo linh nhưn tỏ tường.
307. Khắp thế giới thập phương cung kính,
308. Ráng niệm trì nguyện thỉnh lời châu;
309. Đắc thành sở nguyện mong cầu,
310. Vậy mà chẳng thấy người nào lưu tâm.
311. Xét ra khắp cả hoàn cầu,
312. Đều do Lịnh Mẹ pháp mầu chuyển ra.
313. Mẹ thương con vị tha tất cả,
314. Nào thấy ai để dạ xót thương;
315. Đắng cay khó nhọc ai tường,
316. Rõ thông nỗi khổ đoạn trường biết bao.
317. Phán truyền bày tỏ nhiều lời,

318. Hóa sanh hoằng đạo khai đời dưỡng sanh.
319. Phật Mẫu cô phân rành tất cả,
320. Bảy mươi hai vị đã lãnh phần;
321. Đương kinh hành sự xa gần,
322. Vị nào cũng có Thánh Thần hợp chung.
323. Duy mình Mẫu chẳng cùng ai cả,
324. Khắp ở trong Thiên Hạ xứ nào;
325. Lập Chùa tạo Miếu, Đền cao,
326. Phụng thờ Thần Thánh ra vào cung nghinh.
327. Còn Mẫu đây riêng mình ai nhớ,
328. Đền tánh danh cũng chó tường tri;
329. Cõi trần chẳng có chi chi,
330. Một ngôi miếu nhỏ vậy thì cũng không.
331. Bởi chúng sanh bạc lòng chẳng nghĩ,
332. Chỉ cho đời cải tạo ăn năn;
333. Chẳng luận cao thấp ngang bằng,
334. Dầu cho trẻ nhỏ lòng hằng trì kinh.
335. Chín tuổi biết cung nghinh đọc tụng,
336. Diển huyền vi hữu dụng Mẹ ban;

337. Cốt nhục xa cách lạc đàng,
338. Mẹ cho tái hợp bình an sum vầy.
339. Vui trong cảnh bao ngày cách biệt,
340. Dầu chia ly cũng hiệp cùng nhau;
341. Không phân hai bậc thấp cao,
342. Ai ai cũng được truyền trao kinh này.
343. Khắp non nước Đông Tây Nam Bắc,
344. Phổ biến kinh để nhắc nhở lòng;
345. Thập phương bá tánh rõ thông,
346. Nếu chẳng khứng thọ chắc không sanh tồn.
347. Bao nguy khôn dập dồn đau xiết,
348. Nạn Thiên tai, Thủy kiệt, Sơn băng;
349. Chúng sanh ngã gục nhào lặn,
350. Lâm vòng đại nạn thoát chẳng được nào.
351. Hiện bây giờ ốm đau bệnh tật,
352. Sanh ra nhiều chứng thật gớm ghê;
353. Khắp trong tất cả thành quê,
354. Thảy đều thọ nạn ê chề khổ thân.
355. Bị nắng hạn mưa dầm ngập hết,

356. Thổ sản này ngã chết chẳng còn;
357. Đói lòng quần quai các con,
358. Vậy khuyên ráng nhớ lời son Mẫu Từ.
359. Mẹ khuyên con Tâm Thư lời cuối,
360. Gắng tâm tu thông suốt lý kinh;
361. Truyền trao giải nghĩa phổ in,
362. Cho người trì tụng hiểu kinh kịp thời.
363. Chúng con sẽ thấy đời hết khổ,
364. Nội trong năm phổ độ đầu tiên;
365. Mưa hòa gió thuận khắp miền,
366. Mùa màng sung túc thấy liền chẳng sai.
367. Còn như đáo lệ ngày Kỵ Mậu,
368. Lập Đàn Tràn báỉ Mẫu trì kinh;
369. Dâng đèn sáp thiết quang minh,
370. Từ Tôn phủ diễn như sinh phúc đầy.
371. Mỗi trăng có ba ngày Mậu Kỵ,
372. Hãy thành tâm bền chí cúng dường;
373. Kính Đàn, Đẳng, Thủy, Hoa, Hương,
374. Ngoài ra tất cả ngày thường khỏi lo.

375. Việc cúng kiến phải cho tinh khiết,
376. Cố gắng tu tha thiết cần chuyên;
377. Lo tròn phận sự hằng niên,
378. Ba mươi sáu nhựt kiền thiên trì kinh.
379. Sắm lễ vật cung nghinh Từ Mẫu,
380. Trong các ngày Kỵ Mậu lập đàn;
381. Gồm có sáu ngọn đăng quang,
382. Quả hoa tươi thắm, hương phân năm cây.
383. Sáu chung nước lọc đầy đủ lễ,
384. Cùng chung nhau hợp để kính đàn;
385. Thuyết kinh giải lý rõ ràng,
386. Mỗi người đều định tâm an thọ trì.
387. Ai xứ nào làm y lời dạy,
388. Định tinh thần tụng bảy biến kinh;
389. Tiêu bao nghiệp chướng tội mình,
390. Hưởng đời Ngươn Thượng Huyền Linh sanh tồn.
391. Ai cố gắng sớm hôm trì tụng,
392. Thêm hai thời chuyển dụng tâm thành;
393. Mẹ ban Huyền Diệu Điển Thanh,

394. Tự tay cứu chữa mạnh lành nội gia.
395. Đức Từ Tôn truyền ra cho biết,
396. Các con cần tha thiết ghi lòng;
397. Nơi nào kính Mẹ sớm mong,
398. Trì Kinh Địa Mẫu phước thừa bình an.
399. Mẹ bảo hộ vững vàng nơi đó,
400. Được trúng mùa mưa gió thuận hòa;
401. Ai từng phổ biến gia gia,
402. Tuyên truyền Kinh Mẫu đứng ra giải bày.
403. Phổ thông in đủ đầy nghĩa lý,
404. Mẫu sẽ sai các vị Thiên Thần;
405. Gia Thần ủng hộ ân cần,
406. Đồng theo độ kẻ xa gần thành tâm.
407. Được phúc lành tháng năm no ấm,
408. Trên Thiên Đình ghi chấm phước ban;
409. Nội gia kẻ đó thanh nhàn,
410. Được mùa thịnh phát vinh quang muôn phần.
411. Thanh Long, Bạch Hổ Thần cũng giáng,
412. Phò tá người xứng đáng con lành;

413. Từ Tôn cho biết rõ rành,
414. Trắng mười thập bát giá¹ng sanh trần miên.
415. Đến giờ ngo²tâm thiên kinh Mẫu,
416. Chẳng có nên dời đổi³ thời gian;
417. Sủu, mùi, thìn, tuất không an,
418. Đúng giờ nhứt định lập Đ⁴àn trì kinh.
419. Cầu L⁵inh Mẹ thương tình cứu khổ,
420. Phủ điển linh phổ độ chúng sanh;
421. Các con tự h⁶ợp tâm thành,
422. Được ban mầu nhiệm phúc lành khắp nơi.
423. Mẹ hiển giá⁷ng xuống đời tri chứng,
424. Phương hướng nào bền vững chí tâm;
425. Thường hành kinh Mẫu diệu thâm,
426. Ngày đêm thành kính th⁸áng năm thanh nhàn.
427. Chơn Kinh của Đức Mẫu Hoàng,
428. Gồm bao Di⁹ệu Lý lời vàng ngọc châu.
429. Kinh Địa Mẫu th¹⁰ấm nhuần đạo lý,
430. G¹¹ắng cần chuyên nghiệm kỹ lời khuyên;
431. Hằng ngày r¹²òng rã khẩn nguyện,

432. Được nhiều công đức tội liền tiêu tan.
433. Diển Huyền Linh xa gần chiếu tỏa,
434. Phóng hào quang khắp cả Bầu Trời;
435. Thưởng người hiểu rõ từng lời,
436. Tâm tư kẻ đó sáng ngời Minh Châu.
437. Ai thông đạt từng câu nghiêm kỹ,
438. Đã tri tường nghĩa lý Diệu Kinh;
439. Có thể gọi sạch tội mình,
440. Bao nhiêu nghiệp chướng oan tình tiêu tan.
441. Lòng Mẫu Từ nghĩ suy đau xót,
442. Muốn hưu hỷ đại kiếp phong ba;
443. Nạn Thủy Hỏa sắp xảy ra,
444. Thương cho sanh chúng phải sa cảnh sầu.
445. Ngặt chúng chẳng quay đầu trở lại,
446. Tuân theo lời Mẫu dạy trong kinh;
447. Mẹ muốn bỏ sổ tử sinh,
448. Vì thấy số phận chúng sinh chết nhiều.
449. Mẹ tính mãi bao điều phương kế,
450. Chẳng đành lòng bỏ phế lảng ngơ;

451. Tình thương vô bến vô bờ,
452. Làm sao cứu được con thơ trở về.
453. Mẹ dùng chước mầu phê Sắc Lịnh,
454. Phán nhân rằng chỉ định thể này;
455. Truyền Thần Thiện Ác đến đây,
456. Chia làm hai phái lướt mây xuống trần.
457. Người hung dữ Ác Thần dẫn dắt,
458. Nhập cùng chung kẻ bất lương tâm;
459. Độc ác, tàn nhẫn, đa dâm,
460. Chia ra tất cả chẳng lằm lộn chi.
461. Bậc hiền lương phương phi quân tử,
462. Thiện Thần gom lại giữ một nơi;
463. Đưa vào Chánh Giác kịp thời,
464. Ngày đêm tu niệm quên đời gian nan.
465. Chờ đến ngày hạ màn chung cuộc,
466. Mẫu sẽ vẫy ra một cái chài;
467. Dầu cho thiện, ác phân hai,
468. Tóm thâu tất cả một chài nhốt chung.
469. Liên lụy kẻ tận trung hiếu thảo,

470. Người tu hành học đạo kinh tâm;
471. Chừng đó mới thấy diệu thâm,
472. Mẫu Từ sẽ chuyển huệ tâm trẻ lành.
473. Được sống sót nhàn thanh đủ trí,
474. Biết tường phân chánh lý đường tà;
475. Thiện gần ác lại tránh xa,
476. Từ đó các đạo mở ra khai hoàng.
477. Đồng xui lòng ăn năn qui tự,
478. Chánh Đạo, Mẫu hội đủ đem về;
479. Chẳng còn chia rẽ khen chê,
480. Phân ra nhiều mối dễ bề tường phân.
481. Hình tướng chài phép thần mầu nhiệm,
482. Mẫu tả ra những điểm rất cần;
483. Nhị Thập Bát Tú phân thân,
484. Phủ vây chánh Bắc giáp gần chánh Nam.
485. Còn phương hướng Tây Nam Tây Bắc,
486. Các vị Thần giáp mặc lông bào;
487. Gồm sáu mươi vị tài cao,
488. Mẫu Từ phán lệnh truyền trao lời vàng.

489. Tuân lời dạy Thiên Can mười vị,
490. Thập Nhị Thần định chỉ Địa Chi;
491. Tất cả Tinh Tú các Vị,
492. Ủng hộ Hoàng Đế Thái Vi hoàn toàn.
493. Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng điều khiển,
494. Thần Lôi Công Lôi Điện tám phương;
495. Phân thân trấn thủ phi thường,
496. Sáu mươi bốn quẻ tỏ tường diệu thâm.
497. Hiện nguyên hình tay cầm binh khí,
498. Đứng dàn ra trước chỉ đó đây;
499. Khắp trong thiên hạ đủ đầy,
500. Trận đồ của Mẫu lập xây hạ miên.
501. Cõi trời Nam từ niên Đinh Hợi,
502. Đến niên Thân, Dậu mới thiết rồi;
503. Biết bao huyền bí nhiệm mầu,
504. Tại nơi hạ giới thăm sâu thiết tha.
505. Mẫu Từ bủa Thiên La Địa Võng,
506. Sức đại hùng vang động kinh hồn;
507. Làm cho Thiên ám Địa hôn,

508. Thần sâu Quỷ khóc vong tồn thảm thương.
509. Còn Tứ Đại Thiên Vương tiếp Lĩnh,
510. Bốn cửa trận Mẫu định trấn an;
511. Tám vị Thần Lực Kim Cang,
512. Xông vào trận hóa Pháp Đàn thần thông.
513. Làm trời đất hư không nghiêng ngã,
514. Nhật, nguyệt, tinh châu hỏa đảo xoay;
515. Cũng như chong chóng lẫn quay,
516. Thế rồi lặn mất không ngày hiện ra.
517. Mẫu thâm lại yêu tà lẫn mị,
518. Kẻ bất lương phải bị luật hình;
519. Hô phong hoán vũ lôi đình,
520. Làm cho sóng nổ nước minh mông tràn.
521. Lửa dậy khắp dương gian nguy khổ,
522. Trận cuồng phong bão tố khắp vùng;
523. Mẫu thâm xong ngày đó bình an;
524. Nước rút sóng lặng gió tan,
525. Sẽ thấy vũ trụ dương gian tươi nhuận.
526. Chỉ còn người hiền lương sống sót,

527. Kẻ thiện lương được thoát khỏi vòng;
528. Thế là Mẫu dựng Huyền Công,
529. Diệu pháp hóa biến Thần Thông lạ làng.
530. Kinh đô có sen vàng đua nở,
531. Bốn phía vòng khắp ở thị thành;
532. Các con hiếu thảo hiền lành,
533. Đến chừng khi đó Mẫu dành hồng ân.
534. Được đổi xác Kim Thân bất hoại,
535. Chẳng tử sanh thoát khỏi nghiệp duyên;
536. Chúng đặng Đại La Tiên Thiên,
537. Bởi nhờ cố gắng tu hiền thành công.
538. Hội Bàn Đào thưởng đồng tất cả,
539. Các con nào đắc quả dự vào;
540. Thế rồi vĩnh viễn về sau,
541. Chẳng còn chuyển kiếp khổ đau trần miên.
542. Chúng con được miên miên bất tử,
543. Khoái lạc tiêu diêu ngự cảnh nhàn;
544. Giống cảnh Diêu Điện Mẫu Hoàng,
545. Luôn hưởng lộc thọ phước an cứu trường.

546. Phật Mẫu ngự trên Thượng Tầng cỡi,
547. Hoằng khai dương nhơn loại bảo toàn;
548. Hết lòng quảng đại sắc son,
549. Hóa sanh dạy dỗ các con phản hồi.

**NAM MÔ VÔ THƯỢNG HƯ KHÔNG ĐỊA MẪU
DƯỠNG SANH BẢO MẠNG CHƠN KINH**

Lễ Tam Bái

---o0o---

KINH LĂNG NGHIÊM

NAM MÔ LĂNG NGHIÊM HỘI THƯỢNG PHẬT BỒ TÁT

(3 lần, 1 tiếng chuông)

Tâm Chánh Định như như bất động
Phật Ba Thân nhân thể khó tin
Trăm ngàn muôn kiếp đảo điên
Vô minh dứt sạch, chứng liền Pháp Thân.

Nay con nguyện chứng ngôi Chánh Giác
Độ chúng sanh như cát sông Hằng
Thân tâm này nát như trần (bụi)
Hong ân chư Phật, chút này báo ơn.

Cung thỉnh Thế Tôn lại chứng minh
Đời năm trước con xin vào trước
Một chúng sanh quả Phật chưa thành
Con nguyện không chứng Vô Sanh Niết Bàn.

Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi
Giúp con dứt sạch sân, si, buồn, phiền
Để sớm được lên miền Thượng Giác

Ngồi Đạo Tràng bát ngát mời phương
 Hư không có thể tiêu tan
 Nguyên con kiên cố không hề lung lay.
 (1 tiếng chuông)

- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Phật
 - Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Pháp
 - Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Tăng
 - Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật
 - Nam Mô Phật Đảnh Thủ Lâm Nghiêm
 - Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát
 - Nam Mô Kim Cang Tạng Bồ Tát
- (1 tiếng chuông)

Lúc bấy giờ, từ nhục kế của Phật phóng ra hào quang trăm báu với hoa sen ngàn cánh. Trong mỗi hoa sen, có Hóa Phật ngồi, từ đảnh Hóa Phật phóng ra mười đạo hào quang trăm báu. Mỗi đạo hào quang hiện ra nhiều Thần Kim Cang Mật Tích, ông bùng núi, ông cầm xử vân vân, đứng khắp cõi hư không. Đại chúng trông thấy, vừa mừng vừa sợ, đều cầu Phật thương xót che chở, và một lòng lắng nghe Phật nói thần chú.

(1 tiếng chuông)

---o0o---

ĐỆ NHỨT

Nam-Mô tát đất tha tô già đa da a ra ha đế tam-miêu tam-bồ-đà-tỏa.

Tát đất tha Phật đà cu-tri sắc ni sam.

Nam-Mô tát bà bột đà bột địa, tát đa bệ tệt.

Nam-Mô tát đa nẫm tam-miêu tam-bồ-đà cu-tri nẫm. Ta xá ra bà ca tăng-già nẫm.

Nam-Mô lô kê a-la-hán đa nẫm.

Nam-Mô tô lô đa ba na nẫm.

Nam-Mô ta yết rị đà già di nẫm.

Nam-Mô lô kê tam-miêu già đa nẫm. Tam miêu già ba ra đế ba đa na nẫm.

Nam-Mô đề bà ly sắt nỏa.

Nam-Mô tát đà da tỳ địa da đà ra ly sắt nỏa.

Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẫm.

Nam-Mô bạt ra ha ma ni.

Nam-Mô nhưn đà ra da.

Nam-Mô bà già bà đế, lô đà ra da. Ô ma bát đế, ta hê dạ da.

Nam-Mô bà già bà đế.

Na ra dả noa da. Bàn-giá ma-ha tam mộ đà ra.

Nam-Mô tát yết rị đa da.

Nam-Mô bà già bà đế, ma ha ca ra da. Địa rị bác
lặc na già ra. Tỳ đà ra ba noa ca ra da. A địa mục
đế. Thi ma xá na nê bà tất nê. Ma đất rị già noa.

Nam-Mô tất yết rị đa da.

Nam-Mô bà già bà đế. Đa tha già đa cu ra da.

Nam-Mô bát đầu ma cu na da.

Nam-Mô bạt xà ra cu ra da.

Nam-Mô ma ni cu ra da.

Nam-Mô già xà cu ra già.

Nam-Mô bà già bà đế, đế rị trà du ra tây na, ba ra
ha ra noa ra xà dà, đa tha già đa da.

Nam-Mô bà già bà đế.

Nam-Mô a di đa bà da, đa tha dà đa da, a ra ha
đế, tam-miêu tam bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà đế, a xô bệ da, đa tha già đa
da, a ra ha đế, tam miêu tam-bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà đế, bệ sa xà da cu lô phệ trụ rị
da, bát ra bà ra xà da, đa tha già đa da.

Nam-Mô bà già bà đế, tam bồ sư bí đa, tát lân nại
ra lặc xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-
miêu tam-bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà đế, xá kê dã mẫu na duệ, đa
tha già đa da, a ra ha đế, tam-miêu tam-bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà để, lặc đác na kê đô ra xà da, đả tha già đả da, a ra ha để, tam-miêu tam-bồ-đà da, để biểu Nam-Mô tát yết rị đả, ể đàm bà giá bà đả, tát đác tha già đô sắc ni sam, tát đác đả bác đác lam.

Nam-Mô a bà ra thị đàm, bác ra để dương kỳ ra, tát ra bà bộ đả yết ra ha, ni yết ra ha yết ca ra ha ni, bác ra bí địa da sát đà nể, a ca ra mật rị trụ, bát rị đát ra da nảnh yết rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra bà đột sắc tra đột tất pháp bát na nể phạt ra ni, giả đô ra thất để nắm, yết ra ha ta ha tát ra nhã xà, tỳ đả bằng ta na yết rị, a sắc tra bằng xá để nắm, na xoa sát đác ra nhã xà, ba ra tát đà na yết rị, a sắc tra nắm, ma ha yết ra ha nhã xà, tỳ đả bằng tát na yết rị, tát bà xá đô lô nể bà ra nhã xà, hô lam đột tất pháp nan giá na xá ni, bí sa xá tất đác ra, a kiết ni ô đà ca ra nhã xà, a bát ra thị đả cu ra ma ha bác ra thiện trì, ma ha điệp đả, ma ha để xà, ma ha thuê đả xà bà ra, ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nể, a rị da đả ra, tỳ rị cu tri,thệ bà tỳ xà da, bác xà ra ma lễ để, tỳ xá lô đả, bột đăng đồng ca, bạt xà ra chế hất na a giá, ma ra chế bà bác ra chắt đả, bác xà ra thiện trì, tỳ xá ra giá, phiên đả xá bộ đề bà bồ thị đả, tô ma lô ba, ma ha thuê đả, a rị da đả ra, ma ha bà ra, a bác ra, bạt xà ra thương yết ra chế bà, bạt xà ra cu ma

rị, cu lam đà rị, bạt xà ra hắc tát đa giá tỳ địa gia
 kiền giá na ma rị ca, khuất tô mẫu bà yết ra đá na,
 bệ lô giá na cu rị da, dạ ra thổ sắc ni sam, tỳ chiết
 lam bà ma ni giá, bạt xà ra ca na ca ba ra bà, lô
 xà na bạt xà ra đồn trĩ giá, thuê đa giá ca ma ra
 sát xa thi ba ra bà, ề ể di ể, mẫu đà ra yết noa,
 ta bệ ra sám, quật phạm đô, ấn thổ na mạ mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ NHỊ

Ồ hồng, rị sắt yết noa, bác lặc xá tát đa, tát
 đất tha già đô sắc ni sam. Hổ hồng, đô lô ung
 chiêm bà na. Hổ hồng, đô lô ung tát đàm bà na.
 Hổ hồng, đô lô ung ba ra sắc địa da tam bác xá
 noa yết ra. Hổ hồng, đô lô ung, tát bà được xoa
 hắt ra sát ta, yết ra ha nhã xà, tỳ đằng băng tát na
 yết ra. Hổ hồng, đô lô ung, giả đô ra thi ể nẫm,
 yết ra ha, ta ha tát ra nẫm, tỳ đằng băng tát na ra.
 Hổ hồng, đô lô ung, ra xoa, bà già phạm tát đất
 tha già đô sắc ni sam, ba ra điểm xà kiết rị, ma ha
 ta ha tát ra, bột thọ ta ha tát ra thất rị sa, cu tri ta
 ha tát nê ể lệ, a tộ ể thị bà rị đa, tra tra anh ca
 ma ha bạt xà lô đà ra, ể rị bồ bà na, man trà na,
 ô hồng, ta tát ể bạc bà đô, mạ mạ ấn thổ na mạ
 mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ TAM

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà ca bà dạ, tỳ xa bà dạ, xá tát đa ra bà dạ, bà ra chước yết ra bà dạ, đột sắc xoa bà dạ, a xá nể bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà dạ, đà ra ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ, ô ra ca bà đa bà dạ, lặc xà đang trà bà dạ, na già bà dạ, tỳ điều đất bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, dục xoa yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, cưu-bàn trà yết ra ha, bồ đơn na yết ra ha, ca tra bồ đơn na yết ra ha, tất kiên độ yết ra ha, a bá tất ma ra yết ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, hê rị bà đế yết ra ha, xã đa ha rị nắm, yết bà ha rị nắm, lô địa ra ha rị nắm, mang ta ha rị nắm, mê đà ha rị nắm, ma xà ha rị nắm, xà đa ha rị nữ, thị tử đa ha rị nắm, tỳ đa ha rị nắm, bà đa ha rị nắm, a du giá ha rị nữ, chát đa ha rị nữ, đế sam tát bệ sam, tát bà yết ra ha nắm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ba rị bạt ra giả ca hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, trà diễn ni hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha bát du bác đất dạ, lô đà ra hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na ra dạ noa hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, đất đỏa già lô trà tây hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma-ha ca ra ma đất rị già noa hất rị

đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ca ba
 rị ca hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ
 di, xà dạ yết ra, ma độ yết ra tát bà ra tha ta đạt
 na hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ
 di, giả đốt ra bà kỳ nể hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân
 đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ rị dương hất rị tri, nan đà
 kê sa ra dà noa bác đế, sách hê dạ hất rị đờm, tỳ
 đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na yết na xa ra
 bà noa hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra
 dạ di, a-la-hán hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
 di, kê ra dạ di, tỳ đa ra già hất rị đờm, tỳ đà dạ xà
 sân đà dạ di, kê ra dạ di, bạt xà ra ba nể, cu hê
 dạ, cu hê dạ, ca địa bát đế hất rị đờm, tỳ đà dạ
 xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ra thoa vòng, bà dà
 phạm, ần thổ na mạ mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ TỨ

Bà già phạm, tát đất đa bác đá ra, Nam-Mô tỷ
 đô đế, a tát đa na ra lặc ca, ba ra bà tát phổ tra, tỳ
 ca tát đất đa bát đế rị, thập Phật ra thập Phật ra,
 đà ra đà ra, tần đà ra tần đà ra, sân đà sân đà. Hổ
 hồng. Hổ hồng, phần tra, phần tra, phần tra, phần
 tra, phần tra, ta ha, hê hê phần, a mâu ca da phần,
 a ba ra đề ha đa phần, ba ra bà ra đà phần, a tổ
 ra tỳ đà ra ba ca phần, tát bà đề bộ tộ phần, tát bà

na già tẹ phần, tát bà được xoa tẹ phần, tát bà kiên
 thất bà tẹ phần, tát bà bồ đơn na tẹ phần, ca tra
 bồ đơn na tẹ phần, tát bà đột lang chỉ để tẹ phần,
 tát bà đột sáp tử lê hất sắc để tẹ phần, tát bà thập
 bà lê tẹ phần, tát bà a bá tát ma lê tẹ phần, tát bà
 xá ra bà noa tẹ phần, tát bà địa để kê tẹ phần, tát
 bà đất ma đà kê tẹ phần, tát bà tỳ đà da ra thệ giá
 lê tẹ phần, xà dạ yết ra ma độ yết ra, tát bà ra tha
 ta đà kê tẹ phần; tỳ địa dạ giá lê tẹ phần, giả đô
 ra phước kỳ nể tẹ phần, bạt xà ra cu ma rị, tỳ đà
 dạ ra thệ tẹ phần, ma ha ba ra đĩnh dương xoa tỳ
 rị tẹ phần, bạt ra xa thương yết ra dạ, ba ra trượng
 kỳ ra xà da phần, ma ha ca ra dạ, ma ha mặt đất
 rị ca noa. Nam-Mô ta yết rị đa dạ phần, tử sắc noa
 tỳ duệ phần, bột ra ha mâu ni duệ phần, a kỳ ni
 duệ phần, ma ha yết rị duệ phần, yết ra đàn trì duệ
 phần, miệc đất rị duệ phần, lao đất rị duệ phần,
 giá văn trà duệ phần, yết la ra đất rị duệ phần, ca
 bác rị duệ phần, a địa mục chất đa ca thi ma xá na,
 bà tư nể duệ phần, diễn kiệt chất, tát đỏa bà tỏa,
 mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ NGŨ

Đột sắc tra chất đa, a mặt đất rị chất đa, ô xà
 ha ra, già bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta bà ha ra, ma

xà ha ra, xà đa ha ra, thị tử đa ha ra, bạc lược dạ
 ha ra, kiền đà ha ra, bồ sử ba ha ra, phả ra ha ra,
 bà tỏa ha ra, bác ba chất đa, đột sắc tra chất đa,
 lao đà ra chất đa, được xoa yết ra ha, ra sát ta yết
 ra ha, bế lệ đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa
 yết ra ha, cư bàn trà yết ra ha, tất kiền đà yết ra
 ha, ô đát ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, a bá
 tất ma ra yết ra ha, trạch khô cách trà kỳ ni yết ra
 ha, rị Phật đế yết ra ha, xà di ca yết ra ha, xá cu ni
 yết ra ha, lao đà ra nan địa ca yết ra ha, a lam bà
 yết ra ha, kiền độ ba ni yết ra ha, thập Phật ra yên
 ca hê ca, trụ đế được ca, đát lệ đế được ca, giả
 đột thác ca, ni đề thập phật ra, tử sam ma thập
 phật ra, bạc đế ca, tử đế ca, thất lệ sắt mật ca, ta
 nể bác đế ca, tất bà thập phật ra, thất lô kiết đế,
 mật đà bệ đạt lô chế kiễm, a y lô kiễm, mục khô
 lô kiễm, yết rị đột lô kiễm, yết ra ha yết lam, yết na
 du lam, đản đa du lam, hất rị dạ du lam, mật mạ
 du lam, bạt rị thất bà du lam, tử lật sắc tra du lam,
 ô đà ra du lam, yết tri du lam, bạt tất đế du lam, ô
 lô du lam, thường già du lam, hắc tất đa du lam,
 bạt đà du lam, ta phòng án già bác ra trượng già
 du lam, bộ đa tử đa trà, trà kỳ ni thập bà ra, đà đột
 lô ca kiền đột lô kiết tri, bà lộ đa tỳ, tất bác lô, ha
 lăng già, du sa đát ra, ta na yết ra, tỳ sa dụ ca, a
 kỳ ni ô đà ca, mật ra bệ ra, kiền đa ra, a ca ra mật

rị đốt đất liếm bộ ca, địa lật lật tra, tỷ rị sắc chất ca, tát bà na cu ra, tứ dẫn già tệt yết ra, rị được xoa, đác ra xô, mặt ra thị phệ đế sam, ta bệ sam, tát đất đa bác đất ra, ma ha bạc xà lô sắc ni sam, ma ha bác lật trượng kỳ lam, dạ ba đột đà xá dụ xà na, biện đất lệ noa, tỷ đà da bàn đàm ca lô di, đế thù bàn đàm ca lô di, bát ra tỷ đà, bàn đàm ca lô di, đác điệt tha. Án, a na lệ, tỷ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nể, bạt xà ra bàn ni phần. Hổ hồng, đô lô ung phần, ta bà ha. (Câu chót, tụng 3 lần)

---o0o---

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần)

Thiên Thủ Thiên Nhân Vô Ngại Đại-Bi Tâm Đà-La-Ni.

Nam-Mô Hắc Ra Đát Na, Đa Ra Dạ Da. Nam-Mô A Rị Da, Bà Lô Yết Đế, Thước Bát Ra Da, Bồ-Đề Tát Đỏa Bà Da, Ma Ha Tát Đỏa Bà Da, Ma Ha Ca Lô Ni Ca Da, Án, Tát Bàn Ra Phật Duệ Sở Đát Na Đát Tỏa.

Nam-Mô Tất Kiết Lật Đỏa Y Mông A Rị Da, Bà Lô Kiết Đế Thất Phật Ra Lăng Đà Bà.

Nam-Mô Na Ra Cẩn Trì Hê Rị, Ma Ha Bàn Đa

Sa Mế, Tát Bà A Tha Đâu Thâu, Bằng A Thệ
Dụng, Tát Bà Tát Đa Na Ma Bà Già, Ma Phật
Đạt Đâu, Đạt Diệt Tha.

Án A Bà Lô Hê, Lô Ca Đế, Ca Ra Đế, Di Hê Rì,
Ma Ha Bồ-Đề Tát Đa, Tát Bà Tát Bà, Ma Ra
Ma Ra, Ma Hê Ma Hê, Rì Đà Dụng, Cu Lô Cu
Lô Kiết Mông, Độ Lô Độ Lô, Phật Xà Da Đế, Ma
Ha Phật Xà Da Đế, Đà Ra Đà Ra, Địa Rì Ni, Thất
Phật Ra Da, Dá Ra Dá Ra. Mạ Mạ Phật Ma Ra,
Mục Đế Lệ, Y Hê Y Hê, Thất Na Thất Na A Ra
Sâm, Phật Ra Xá-Lợi, Phật Sa Phật Sâm, Phật
Ra Xá Da, Hô Lô Hô Lô Ma Ra, Hô Lô Hô Lô Hê
Rì, Ta Ra Ta Ra, Tát Rì Tát Rì, Tô Rô Tô Rô, Bồ-
Đề Dạ Bồ-Đề Dạ, Bồ-Đà Dạ, Bồ-Đà Dạ, Di Đế Rì
Dạ, Na Ra Cẩn Trì Địa Rì Sắc Ni Na, Ba Dạ Ma
Na Ta Bà Ha. Tát Đà Dạ Ta Bà Ha.

Ma Ha Tát Đà Dạ Ta Bà Ha. Tát Đà Du Nghệ,
Thất Bàn Ra Dạ Ta Bà Ha. Na Ra Cẩn Trì Ta Bà
Ha. Ma Ra Na Ra Ta Bà Ha. Tát Ra Tăng A Mục
Khê Da, Ta Bà Ha. Ta Bà Ma Ha, A Tát Đà Dạ,
Ta Bà Ha. Giả Kiết Ra A Tát Đà Dạ, Ta Bà Ha.
Ba Đà Ma Yết Tát Đà Dạ, Ta Bà Ha. Na Ra Cẩn
Trì Bàn Đà Ra Dạ, Ta Bà Ha. Ma Bà Lị Thắng
Yết Ra Dạ, Ta Bà Ha. Nam-Mô Hắc Ra Đạt Na,

Đa Ra Dạ Da. Nam-Mô A Rị Da, Bà Lô Yết Đế,
Thước Bàng Ra Dạ, Ta Bà Ha.

Án Tất Điện Đô, Mạn Đa Ra, Bạt Đà Dạ, Ta Bà
Ha. (3 lần)

THẬP CHÚ

1.- NHƯ-Ý BẢO LUÂN-VƯƠNG ĐÀ-LA-NI:

Nam-Mô Phật-Đà-Da.

Nam-Mô Đạt-Ma-Da.

Nam-Mô Tăng-Dà-Da.

Nam-Mô Quán-Tự-Tại Bồ-Tát Ma-Ha-Tát,
cụ đại-bi tâm giả. Đát điệt tha.

Án chước yết ra phạt để chán đa mạt ni,
ma ha bát đẳng mế, rô rô rô rô, để sắc tra
thước ra a yết rị, sa dạ, hồng phẩn ta ha.

Án, bát đập ma chán đa mạt ni, thước
ra hồng.

Án bát lặc đà, bát đẳng mế hồng.

---o0o---

2.- TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ:

Nẳng mờ tam mẩn đa, mẩu đà nẳng. Á bát ra để, hạ đa xá ta nẳng nẳng. Đát điệt tha. Án, khô khô, khô hế, khô hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiên để ca thất rị duệ, ta phạ ha.

---o0o---

3.- CÔNG-ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ:

Nam-Mô Phật-Đà-Da.

Nam-Mô Đạt-Ma-Da.

Nam-Mô Tăng-Dà-Da.

Án, tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà tất đạt rị, bố rô rị, ta phạ ha.

---o0o---

4.- PHẬT MẪU CHUẨN-ĐỀ THẦN CHÚ

Khể thủ quy-y Tô-Tất-Đề, đầu diện đánh lễ thất cu chi.

Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn-Đề, duy nguyện từ bi thùi gia hộ.

Nam-Mô tát đa nẫm tam-miêu tam-bồ-đề, cu chi nẫm, đát diệt tha.

Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn-Đề, ta bà ha.

---o0o---

5.- THÁNH VÔ-LƯỢNG-THỌ QUYẾT-ĐỊNH QUANG-MINH VƯƠNG ĐÀ-LA-NI

Án, nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nễ, thiết chấp đạp, điệp tả ra tể dã, đát tháp cả đạt dã, a ra ha đế, tam dược tam bất đạt dã, đát nễ dã tháp.

Án, tát rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật đạp, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngột cả đế, ta ba ngỏa, tỷ thuật đế, mã hất nại dã, bát rị ngỏa rị tá hất.

---o0o---

6.- DƯỢC-SƯ QUÁN-ĐẢNH CHƠN-NGÔN

Nam-Mô bát dà phạt đế, bệ sát xả, lụ rô thích lưu ly, bát lật bà, hắt ra xà đã, đất tha yết đa da, a ra hắt đế, tam miệu tam bột đà da. Đất diệt tha. Ân, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế tá ha.

---o0o---

7.- QUÁN-ÂM LINH-CẨM CHƠN-NGÔN:

Ân, ma ni bác di hồng, ma hắt nghê nha nạp, tích đô đặt ba đặt, tích đặt ta nạp, vi đặt rị cát, tát nhi cang nhi tháp, bốc rị tát tháp cát nạp, bồ ra nạp, nạp bốc rị, thư thất ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha.

---o0o---

8.- THẤT PHẬT DIỆT-TỘI CHƠN-NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra
ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nể đế, ma ha dà đế,
chơn lăng cang đế, ta bà ha.

---o0o---

9.- VÃNG-SANH TỊNH-ĐỘ THẦN-CHÚ

Nam-Mô a di đa bà dạ, Đa tha dà đa dạ,
Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa tất đam bà tỳ,

A di rị đa tì ca lan đế,

A di rị đa, tì ca lan đa,

Dà di nị dà dà na,

Chỉ đa ca lệ ta bà ha.

---o0o---

10.- THIÊN THIÊN NỮ CHÚ

Nam-Mô Phật-Đà.

Nam-Mô Đạt-Mạ.

Nam-Mô Tăng-Dà.

Nam-Mô thất ly, ma ha đề tỷ da, đát nễ
dã tha, ba ly phú lâu na giá ly, tam mạn
đà, đát xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam
mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ
ba ra, ba nễ tát rị phạ lật tha, tam mạn đà,
tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đát mạ đế,
ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di-Lặc đế, lâu
phã tăng kỳ đế, hê đế tỷ, tăng kỳ hê đế,
tam mạn đà, a tha a nậu, đà-la-ni.

---o0o---

Nghi Lễ Sám Hối

Đại từ đại bi thương chúng sanh

Đại hỷ đại xả cứu muôn loài

Tướng tốt chói sáng tự trang nghiêm

Đệ tử một lòng cung kính lạy.

1. Nam Mô Nhất Thiên Thiên Ngọc Hoàng Thượng Đế (1 lạy)
2. Nam Mô Nhất Nhất Hoàng Thiên Đại Thánh Mẫu (1 lạy)
3. Nam Mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới Quá Hiện Vị Lai Tam Thế Nhất Thiết Chư Phật Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
4. Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật (1 lạy)
5. Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật (1 lạy)
6. Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật (1 lạy)
7. Nam Mô Quá Khứ Tỳ Bà Thi Phật (1 lạy)
8. Nam Mô Thi Khí Phật (1 lạy)
9. Nam Mô Tỳ Xá Phù Phật (1 lạy)
10. Nam Mô Câu Lưu Tôn Phật (1 lạy)
11. Nam Mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật (1 lạy)

12. Nam Mô Ca Diếp Phật (1 lạy)
13. Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật (1 lạy)
14. Nam Mô Quá Khứ Đa Bảo Như Lai (1 lạy)
15. Nam Mô Bảo Thắng Như Lai (1 lạy)
16. Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai (1 lạy)
17. Nam Mô Quảng Bác Thân Như Lai (1 lạy)
18. Nam Mô Ly Bồ Úy Như Lai (1 lạy)
19. Nam Mô Cam Lồ Như Lai (1 lạy)
20. Nam Mô A-Di-Đà Như Lai (1 lạy)
21. Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật (1 lạy)
22. Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Từ
Thị Tôn Phật (1 lạy)
23. Nam Mô Tam Tạng Thập Nhị Bộ Thánh Giáo Đại Tiểu
Thừa Kinh Biện Pháp Giới Tôn Pháp (1 lạy)
24. Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (1 lạy)
25. Nam Mô Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát (1 lạy)
26. Nam Mô Thất Câu Chi Phật Mẫu Đại Chuẩn Đề Vương
Bồ Tát (1 lạy)
27. Nam Mô Linh Sơn Hội Thượng Vô Lượng Thánh Hiền
(1 lạy)

28. Nam Mô Lăng Nghiêm Hội Thượng Vô Lượng Thánh Hiền (1 lạy)
29. Nam Mô Thập Phương Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát (1 lạy)
30. Nam Mô Hộ Pháp Vĩ Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát (1 lạy)
31. Đại Vị Quốc Gia Thủy Thổ Ân Thiên Môn Công Vụ Chủng Chủng Công Phu Chí Thành Đánh Lễ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
32. Đại Vị Đa Sanh Phụ Mẫu Lương Bằng Quyền Thuộc Ân Chí Thành Đánh Lễ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
33. Đại Vị Tam Đồ Lục Đạo Hằng Sa Pháp Giới Chúng Sanh, Chí Thành Đánh Lễ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
34. Đại Vị Chư Tiên, Chư Thiên, Chư Thánh Thần Đánh Lễ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
35. Đại Vị Thủy Cung, Long Cung, Lục Châu Đánh Lễ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
36. Đại Vị Nhị Thập Tứ Chư Các Thái Tử, Các Công Chúa Đánh Lễ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)

*Tội Từ Tâm Khởi Đem Tâm Sám
 Tâm Được Diệt Thời Tội Diệt Tiêu
 Tội Tiêu Tâm Tịnh Thủy Đều Không
 Thế Mới Thật Là Chơn Sám Hối
 Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)
 Nam Mô Thượng Hoàng, Hoàng Mẫu Sám Hối Ma Ha Tát
 (3 lần)*

THẤT PHẬT DIỆT-TỘI CHƠN-NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra
 ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha dà đế,
 chơn lăng cang đế, ta bà ha. (3 lần)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-Tát, hành thâm Bát-Nhã Ba-La
 Mật-Đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ
 nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc,
 sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng,
 hành, thức, diệc phục như thị. Xá-Lợi-Tử! Thị Chư

Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cầu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệc, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-Đề Tát-Đỏa y Bát-nhã-ba-la mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-Thế Chư Phật, y Bát-Nhã-Ba-La Mật-Đa Cố, đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề. Cố tri Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-Nhã-Ba-La-Mật-Đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, bồ-đề tát bà ha.

Ma-ha Bát-Nhã Ba La-mật-Đa. (3 lần)

---o0o---

HỒI HƯỚNG

Tụng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng Vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-Tát đạo.

Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai khiến Phật ngộ vô sanh
Bất thời Bồ-Tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

---o0o---

TÁN TỤNG CÔNG ĐỨC NGỌC HOÀNG

1. *Nam Mô Nhất Thiên Ngọc Đế*
2. *Đấng vua Trời vũ trụ các vì sao*
3. *Tầng ba mươi sáu (36) Đại La Thiên Cảnh*
4. *Ba ngàn (3000) thế giới, bảy hai (72) địa cầu*
5. *Tu Vi núi, bốn bộ châu*
6. *Cõi Thiên, cõi Địa, Thủy Cung, cõi Người*
7. *Ngọc Hoàng cai quản mọi loài*
8. *Thần, Tiên, Bồ Tát, Phật, Thiên, Chúa, Người*
9. *Đá Thiên vũ trụ sơ khai*
10. *Khí Dương con được thân người Cha cho*
11. *Nam Mô sáu chữ Di Đà*
12. *Tâm con phát nguyện vạn Tâm với Thiên Đình*

TÁN TỤNG CÔNG ĐỨC ĐẠI THÁNH MẪU

- 1. Kể từ hỗn độn sơ khai**
- 2. Ngọc Hoàng hạ chỉ trước đài Linh Tiêu**
- 3. Linh thần chơn khí hợp điều**
- 4. Diêu Trì Kim Mẫu nung lò hóa sanh**
- 5. Âm Dương giao hóa trụ hình**
- 6. Cũng vì tà mị xa tình Mẹ Con**
- 7. Cõi trần trẻ nhiễm mùi ngon**
- 8. Lây quanh lục đạo Mẹ mơn mõi trông**
- 9. Long Hoa Đại Hội thưởng công**
- 10. Đặc truyền Thiên Giáo Mẹ mong con về**
- 11. Kính Thiên bài kệ Cơ Trời**
- 12. Lời vàng Mẹ dạy, con ơi nhớ lời.**

---oOo---

Lời Nguyện

Nguyện ngày an lành, đêm an lành
 Đêm ngày sáu thời đều an lành
 Tất cả chúng sanh đều an lành
 (3 lần)

Nguyện đem công đức này
 Hướng về khắp tất cả
 Đệ tử và chúng sanh
 Đều trọn thành Phật đạo

---oOo---

(Đứng lên lạy)

TAM TỰ QUY Y

- Quy y Ngọc Hoàng cứu trần thế.

(1 lạy)

- Quy y Pháp Phật là phương giải thoát.

(1 lạy)

- Quy y Đạo Thiên chơn truyền, Mẫu
 Hoàng dạy.

(1 lạy)

Xong Thời Kinh

---oOo---

THIÊN A TU LA

Chư thiên, a tu la
Và được xoa vân vân
Ai đến nghe Phật pháp
Tất cả hãy hết lòng
Thọ trì Phật pháp ấy
Làm cho trường tồn mãi
Bằng cách thường tinh tiến
Thức hành lời Phật dạy
Những người có đức tin
Đến đây nghe Phật pháp
Hoặc ở trên mặt đất
Hoặc ở trong không gian
Với thể giới loài người
Hãy thường hành từ tâm
Bản thân thì ngày đêm
Sống đúng với Phật pháp
Nguyện cầu mọi thể giới
Luôn luôn được an ổn

Bằng cách phước và trí
Đều đem làm lợi người
Để bao nhiêu vọng nghiệp
Đều được tiêu tan cả
Siêu thoát mọi khổ đau
Quy về đại Niết bàn
Hãy xoa khắp thân thể
Bằng hương thơm giữ giới
Lại mặc cho cơ thể
Bằng y phục thiên định
Rồi trang nghiêm khắp cả
Bằng bông hoa tuệ giác
Thì bất cứ ở đâu
Cũng thường được an lạc

**Nam Mô Tội Tà Phụ Chánh Hộ Pháp Vi
Đà Tôn Thiên
Bồ Tát Ma Ha Tát**

(3 lần)

---oOo---

Sám Phổ Hiền

(Quỳ đọc)

Đệ tử chúng đẳng, tùy thuận tu tập.
Phổ Hiền Bồ Tát, thập chủng đại nguyện:
Nhất giả lễ kính Chư Phật,
Nhị giả xưng tán Như Lai,
Tam giả quảng tu cúng dường,
Tứ giả sám hối nghiệp chướng,
Ngũ giả tùy hỷ công đức,
Lục giả thỉnh chuyển pháp luân,
Thất giả thỉnh Phật trụ thế,
Bát giả thường tùy Phật học,
Cửu giả hằng thuận chúng sanh,
Thập giả phổ giai hồi hướng.

HỒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Hồi hương công đức hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hương về Phật pháp tỏa đạo mầu
Cầu cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát đạo, cứu đời lầm than
Nguyện đem công đức lành
Đệ tử hướng tâm thành
Cùng tất cả chúng sanh
Đều chứng thành Phật quả.

SÁM QUY MẠNG

Quy mạng mười phương Vô Thượng Giác
Pháp mầu vi diệu đã tuyên dương
Thánh Tăng tứ quả tam thừa độ
Hiển hiện tay vàng nguyện xót thương.
Ngược dòng chơn tánh từ lâu
Chúng con trôi nổi trên đầu sông mê
Biết đâu là chôn đường về
bập bênh sóng nước không hề đoái lui
Nguyên nhân hữu lậu gây rồi
Bao nhiêu nghiệp chướng lâu đời tạo ra
Biết đâu nẻo chánh đường tà
Oan khiên nghiệp chướng thật là nặng sâu
Nay con khẩn thiết cuối đầu
Phơi bày sám hối cần cầu hồng ân
Chí thành cầu đấng Năng Nhon
Cùng lên bờ giác là nên não phiền
Kiếp này xin nguyện xây thêm
Cao tòa phước đức vững bền đạo tâm

Tà ma hàng phục đến cùng
Truyền đăng Phật Pháp nổi dòng vô chung
Vâng làm Phật sự mười phương
Không vì lao nhọc nản đường tinh chuyên
Bao nhiêu diệu Pháp thâm uyên
Thấy đều thông đạt siêu nhiên độ mình
Rồi đem khắp độ chúng sanh
Chứng nên Phật quả hoàn thành Pháp thân
Tùy cơ ứng biến cỡi trần
Phân thân vô số độ dân chúng sanh.
Nước từ rưới khắp nhân thiên
Mênh mông bể hận lời nguyên độ tha
Khắp hòa thế giới gần xa
Diễn dương diệu Pháp trước là hiện thân
Những nơi khổ thú trầm luân
Hào quang chiếu diệu hiện thân tốt lành
Chỉ cần thấy dạng nghe danh
Muôn loài thoát khỏi ngục hình đớn đau.

(1 tiếng chuông)

Phát lời nguyện ước cao siêu

Muôn ngàn khổ địa thủy đều tiêu tan
Bao nhiêu nghiệp trái hàm oan
Bao nhiêu đau khổ trong hàng súc sinh
Bao nhiêu thần lực oai linh
Sương tan núi biếc bình minh rạng ngời
Thuốc than cứu gấp cho đời
Áo cơm cứu giúp cho người bần dân
Bao nhiêu lợi ích hưng sùng
An vui thực hiện trong vòng trầm luân
Bao nhiêu quyền thuộc thân an
Cùng nguyên vượt biển trần gian nổi chìm
Xa lìa ái nhiễm liên miên
Đoạn trừ những nỗi phược truyền chơn tâm
Vun trồng đạo nghiệp thiện nhân
Cùng bao loài khác phát tâm hướng về
Hư không dù có chuyển đi
Nguyện con muôn kiếp chẳng hề lung lay
Nguyện cầu vạn pháp xưa nay
Hoàn thành trí nghiệp đến nơi Bồ Đề

(3 tiếng chuông. Hết Thời Kinh)

---oOo---

MỤC LỤC

Nghi Thức Hằng Ngày.....	1
Cầu Nguyện.....	3
Kinh Sám Địa Mẫu.....	7
Kinh Lăng Nghiêm.....	37
Đệ Nhất.....	39
Đệ Nhị.....	42
Đệ Tam.....	43
Đệ Tứ.....	44
Đệ Ngũ.....	45
Chú Đại Bi.....	47
Thập Chú.....	49
Nghi Lễ Sám Hối.....	55
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.....	58
Hồi Hướng.....	60
Tán Tụng Công Đức Ngọc Hoàng.....	61
Sám Quy Mạng.....	68